TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 93/2017/QĐST-HNGĐ	*Đắk Mil, ngày 28 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 154/2017/TLST - HNGĐ, ngày 15 tháng 9 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: ông Trần Văn T, sinh năm 1973

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn*: Bà Đặng Thị Thiên N, sinh năm 1983

Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Trần Văn T, sinh năm 1973 và bà Đặng Thị Thiên N, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ tình cảm*: Ông Trần Văn T và bà Đặng Thị Thiên N thuận tình ly hôn (chấm dứt quan hệ hôn nhân). Giấy chứng nhận ký kết hôn số 36/2003, ngày 26/9/2003 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đắk Mil không còn giá trị.

- *Về quan hệ con chung:* Ông T, bà N tự thỏa thuận, giao hai cháu Trần Trọng N, sinh ngày 01/01/2006 và cháu Trần Trọng K, sinh ngày 07/8/2012 cho ông Trần Văn T; giao cháu Trần Đặng Thảo Q, sinh ngày 22/02/2003 cho bà Nga. Ông T, bà N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu đã nhận cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Ông T, bà N được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc

con chung, ông T, bà N không được cản trở hoặc gây trở ngại đến việc thăm nom, giáo dục con chung.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Ông T, bà N không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người nuôi con, việc cấp dưỡng và thay đổi người nuôi con được thực hiện theo quy định tại các điều 81 đến 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về quan hệ tài sản:* Ông T, bà N tự thỏa thuận không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

- *Về án phí LHST:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các đương sự thoả thuận, ông T chịu nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004894 ngày 15/9/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đắk Mil. Trả lại cho ông Trần Văn T số tiền tạm ứng đã nộp còn dư là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Mil;*
- *THADS huyện Đắk Mil;*
- *UBND thị trấn Đắk Mil;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN ĐÌNH MINH